

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 11 năm 2021

Số: 11622/HD-BCĐ

## HƯỚNG DẪN

### Về việc tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0

Thực hiện Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà", Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) hướng dẫn tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

#### 1. Đối tượng áp dụng:

Người nhiễm Covid-19 (F0) là người có kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính.

#### 2. Tiêu chí, yêu cầu chăm sóc người F0 tại nhà:

2.1. Người F0 đáp ứng 02 tiêu chí sau:

a) Không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ (không có suy hô hấp:  $SpO_2 \geq 96\%$  khi thở khí trời, nhịp thở  $\leq 20$  lần/phút)

b) Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

- Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng Covid-19 sau 14 ngày,  
HOẶC

- Có đủ 03 yếu tố sau: (1) Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn  $< 60$  tuổi; (2) Không có bệnh nền (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 01); (3) Không đang mang thai.

2.2. Yêu cầu:

- Người F0 có khả năng tự chăm sóc bản thân (như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...); có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu.

+ Trường hợp F0 là trẻ em hoặc người không tự chăm sóc bản thân được thì phải có người hỗ trợ chăm sóc.

- Có đơn đề nghị được chăm sóc sức khỏe tại nhà; có cam kết chấp hành nghiêm các quy định về chăm sóc sức khỏe tại nhà với chính quyền địa phương (theo phụ lục 5 Bản cam kết chăm sóc sức khỏe tại nhà).

- Khuyến khích hạn chế người ở cùng nhà với F0; trường hợp ở cùng nhà thì người nhà tuyệt đối không đi ra ngoài suốt thời gian chăm sóc sức khỏe.

2.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Là nhà ở riêng lẻ; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư; dãy phòng trọ riêng biệt.

- Đảm bảo thông thoáng khí, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn; có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng.

- Có treo bảng thông báo đang thực hiện chăm sóc F0 tại nhà, có thùng đựng chất thải y tế, sinh hoạt theo quy định.

- Khu vực chăm sóc sức khỏe người F0 phải được vệ sinh khử khuẩn bề mặt hằng ngày.

- Có đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người F0.

- Bố trí bàn trước cửa phòng người F0 để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người F0; không được mang đồ dùng, vật dụng của người F0 ra khỏi nhà.

### **3. Các hoạt động của Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng:**

#### **3.1. Xác định và lập danh sách người F0 cách ly tại nhà trên địa bàn:**

- Thực hiện đánh giá người nhiễm theo các tiêu chí, điều kiện quy định tại mục 2 của hướng dẫn này.

- Lập danh sách quản lý F0 tại nhà (theo mẫu tại Phụ lục 02).

#### **3.2. Hướng dẫn người F0 tự chăm sóc sức khỏe tại nhà:**

- Mang khẩu trang thường xuyên, trừ khi ăn uống, vệ sinh cá nhân. Thay khẩu trang hai lần một ngày hoặc khi cần, sát khuẩn tay bằng cồn trước khi loại bỏ khẩu trang.

- Thường xuyên sát khuẩn tay; khử khuẩn các vật dụng và bề mặt tiếp xúc như mặt bàn, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo...

- Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; đo thân nhiệt, SpO<sub>2</sub> tối thiểu 02 lần/ngày và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại Phụ lục 03) 02 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị..

- Nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa; tăng cường dinh dưỡng: Ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

- Người F0 và người ở cùng nhà phải khai báo y tế ít nhất 01 lần/ngày hoặc khi có triệu chứng bất thường qua ứng dụng “Khai báo y tế điện tử” hoặc qua phiếu tự theo dõi sức khỏe hoặc gọi điện thoại báo cáo.

- Cung cấp số điện thoại của nhân viên y tế, số điện thoại của Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng để người F0 liên hệ khi cần thiết.

### 3.3. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe:

- Quản lý danh sách các trường hợp F0 đang cách ly tại nhà trên địa bàn được phân công phụ trách (Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào số trường hợp F0 mới phát hiện phân công cho các Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng trên địa bàn xã, phường, thị trấn).

- Tổ chức thăm khám, phát ngay gói thuốc điều trị COVID-19 tại nhà cho người F0 và theo dõi sức khỏe tại nhà, kịp thời phát hiện các trường hợp F0 có triệu chứng chuyển nặng (theo phụ lục 4: Các triệu chứng chuyển nặng) để kịp thời đưa đến các cơ sở điều trị.

- Cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người F0 hàng ngày vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại Phụ lục 03) hoặc phần mềm “Hệ thống quản lý người cách ly và người bệnh Covid-19”.

### 3.4. Hướng dẫn người F0 sử dụng gói thuốc điều trị Covid-19 tại nhà:

- Các thuốc điều trị tại nhà bao gồm: Thuốc hạ sốt, thuốc nâng cao thể trạng (vitamin, chất dinh dưỡng vi lượng, các thuốc y học cổ truyền), thuốc kháng vi rút, thuốc kháng viêm corticoid và chống đông dạng uống trong một số tình huống có chỉ định.

- Thuốc kháng vi rút dạng uống (Molnupiravir) được chỉ định đối với trường hợp F0 có triệu chứng nhẹ, được Bộ Y tế cung cấp trong Chương trình can thiệp cộng đồng có kiểm soát.

- Thuốc kháng viêm corticoid và chống đông dạng uống được chỉ định khi người bệnh có triệu chứng sớm của suy hô hấp (cảm thấy khó thở, nhịp thở > 20 lần/phút, SpO<sub>2</sub> < 95%) nhưng chưa liên hệ được nhân viên y tế để được hướng dẫn, hỗ trợ. Thời gian người F0 tự uống không quá 01 ngày, trong thời gian này người bệnh cần phải tiếp tục liên hệ bác sĩ để được hỗ trợ, tùy tình trạng sức khỏe của người bệnh, bác sĩ sẽ quyết định cho người bệnh dùng tiếp thuốc này cho đủ 07 ngày.

### 3.5. Xét nghiệm cho người F0 cách ly tại nhà:

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (RT-PCR) cho người F0 vào ngày thứ 9 hoặc ngày thứ 13. Đối với những bệnh nhân tham gia chương trình điều trị bằng Molnupiravir thì xét nghiệm vào ngày thứ 6, ngày thứ 9 hoặc ngày thứ 13 theo đúng quy định.

- Lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người F0 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 6 và ngày thứ 13 kể từ khi bắt đầu chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0.

### 3.6. Cấp cứu cho người F0 cách ly tại nhà:

- Khẩn trương liên hệ với Trung tâm Y tế hoặc Trung tâm cấp cứu 115 để chuyển viện cho bệnh nhân khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu.

- Hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng hoặc Trung tâm cấp cứu 115 để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện kịp thời.

- Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng hướng dẫn và kịp thời xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

3.7. Cấp giấy hoàn thành điều trị F0 tại nhà: Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố cấp cho những trường hợp sau:

a) Đối với các trường hợp không có triệu chứng lâm sàng trong suốt thời gian điều trị được hoàn thành điều trị khi:

- Được cách ly điều trị tại nhà tối thiểu 10 ngày;
- Có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ( $Ct \geq 30$ ) vào ngày thứ 9.

b) Đối với các trường hợp có triệu chứng lâm sàng nhẹ được hoàn thành điều trị khi đủ các điều kiện sau:

- Được cách ly điều trị Covid-19 tại nhà tối thiểu 14 ngày;
- Các triệu chứng lâm sàng nhẹ hết trước ngày hoàn thành điều trị từ 3 ngày trở lên;
- Có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ( $Ct \geq 30$ ) vào trước ngày hoàn thành chăm sóc.

c) Đối với các trường hợp cách ly điều trị tại nhà trên 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút  $Ct < 30$  được hoàn thành điều trị khi đủ các điều kiện sau:

- Được cách ly điều trị Covid-19 tại nhà đủ 21 ngày tính từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2;
- Các triệu chứng lâm sàng hết trước ngày hoàn thành từ 3 ngày trở lên.

3.8. Theo dõi sau hoàn thành điều trị:

a) Hướng dẫn người bệnh sau khi hoàn thành điều trị thực hiện một số nội dung sau:

- Ở tại nhà và tự theo dõi trong 7 ngày; đo thân nhiệt 02 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn  $38^{\circ}\text{C}$  ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường thì báo ngay cho Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng để thăm khám và xử trí kịp thời;

- Tuân thủ thông điệp 5K.

b) Đối với người bệnh hoàn thành điều trị thuộc trường hợp cách ly điều trị tại nhà trên 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút Ct < 30:

- Sau khi hoàn thành điều trị yêu cầu người bệnh thực hiện cách ly y tế tại nhà trong 7 ngày; đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn 38°C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng để thăm khám và xử trí kịp thời.

3.9. Thu gom và xử lý rác thải y tế: Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm Y tế và Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải y tế của người F0 điều trị tại nhà xử lý theo quy định.

3.10. Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà đối với người ở cùng nhà với F0 theo quy định tại Hướng dẫn số 7586/HD-BCĐ ngày 09/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh; tuyệt đối không đi ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

3.11. Báo cáo thống kê: Báo cáo danh sách người nhiễm Covid-19 tại nhà (mẫu danh sách tại Phụ lục 02) về Trung tâm Y tế để tổng hợp báo cáo ca nhiễm theo quy định hiện hành.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

##### **4.1. Sở Y tế:**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo công tác y tế đối với các trường hợp F0 chăm sóc sức khỏe tại nhà.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố:

- + Hỗ trợ, hướng dẫn Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng chịu trách nhiệm đánh giá yếu tố nguy cơ; xem xét tiêu chí, điều kiện chăm sóc sức khỏe cho người F0 tại nhà. Trên cơ sở đó, ban hành Quyết định áp dụng các biện pháp chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0 theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- + Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người F0, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà theo quy định.

- + Đánh giá tình hình áp dụng chăm sóc sức khỏe tại nhà cho đối tượng F0 trên địa bàn, báo cáo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để tổng hợp báo cáo Sở Y tế và UBND tỉnh.

- Có trách nhiệm theo dõi, bám sát tình hình diễn biến dịch trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung điều chỉnh nội dung hướng dẫn cho phù hợp với quy định và thực tế.

##### **4.2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Thông tin, phổ biến, truyền thông rộng rãi đến người dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan về những việc cần làm để kiểm soát, quản lý, giám sát hiệu quả việc chăm sóc sức khỏe cho F0 tại nhà.

- Nghiên cứu, triển khai và hướng dẫn các cơ quan, cá nhân sử dụng Vòng đeo tay thông minh, ứng dụng trên điện thoại di động để phục vụ giám sát thường xuyên công tác phòng, chống dịch.

4.3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu kinh phí, chế độ cho Tổ chăm sóc sức khỏe người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 22/11/2021.

4.4. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện chăm sóc sức khỏe cho người F0 tại nhà trên địa bàn; chuẩn bị sẵn sàng cơ sở các vật dụng cần thiết để tổ chức chăm sóc sức khỏe cho F0 tại nhà: Biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng; thùng rác theo quy định...

- Phối hợp với Trung tâm Y tế hướng dẫn UBND xã, phường, thị trấn xem xét điều kiện chăm sóc sức khỏe cho F0 tại nhà.

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Trung tâm Y tế phân công đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải lây nhiễm đến Bệnh viện có chức năng xử lý chất thải lây nhiễm hoặc cơ sở xử lý chất thải lây nhiễm trên địa bàn để xử lý theo quy định.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn:

- + Thành lập Tổ Chăm sóc sức khỏe người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng của địa phương, gồm Công an, y tế, dân quân, hội, đoàn thể, địa phương, cộng tác viên y tế - dân số, tổ trưởng thôn/tổ dân phố, Bí thư Chi bộ, Mặt trận...

- + Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc có phương án hỗ trợ túi an sinh xã hội (lương thực, thực phẩm) cho gia đình có F0 chăm sóc sức khỏe tại nhà hoặc các trường hợp đặc biệt khác.

- + Chỉ đạo Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng quản lý, giám sát, thực hiện nghiêm việc tổ chức chăm sóc sức khỏe cho F0 tại nhà; giám sát y tế đối với người ở cùng nhà với F0 trong thời gian chăm sóc sức khỏe và sau khi kết thúc chăm sóc sức khỏe tại nhà.

- + Chỉ đạo lực lượng công an, dân quân, dân phòng tổ chức tuần tra, giám sát 03 lần/ngày, đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực; lập biên bản và kiến nghị Ban Chỉ đạo cấp xã, cấp huyện xem xét, quyết định xử lý các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh.

- + Chỉ đạo tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố hoặc tương đương, các lực lượng địa phương tuyên truyền người dân xung quanh phối hợp giám sát việc chăm sóc sức khỏe cho F0 tại nhà.

+ Cung cấp danh sách, số điện thoại Trạm Y tế lưu động, Tổ chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng, phiếu tự theo dõi sức khỏe, tài liệu hướng dẫn người F0 thực hiện tự chăm sóc sức khỏe tại nhà, tài liệu hướng dẫn người trong cùng gia đình thực hiện, sử dụng đồ dùng sinh hoạt, phương tiện y tế và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cách ly.

+ Tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải của người cách ly tại nhà để xử lý theo quy định.

- Chỉ đạo thành lập Tổ tuần tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong chăm sóc sức khỏe cho người F0 tại nhà; kịp thời phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch; đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực./.

*(Đính kèm các Phụ lục).*

**Nơi nhận:**

- Như trên (VBĐT);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Tổ chức chính trị - xã hội;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- TTYT các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Báo Khánh Hòa, Đài PTTH Khánh Hòa;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, HN.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



*(Handwritten signature)*

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Đình Văn Thiệu**

## Phụ lục 01

### Danh mục các bệnh nền (có nguy cơ tăng mức độ nặng khi mắc Covid-19)

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.





**Phụ lục 03**  
**Bảng theo dõi sức khỏe người nhiễm Covid tại nhà**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_\_\_ Giới tính:  Nam.  
 Nữ      Điện thoại: \_\_\_\_\_

Họ và tên người chăm sóc: \_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_\_\_  
Số điện thoại: \_\_\_\_\_

TT	↓ Nội dung Ngày theo dõi →	1	2	3	4	5	6	7	8	8	10	11	12	13	14				
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO<sub>2</sub> ≤ 95%, nhịp thở ≥ 21 lần/phút, mạch &lt; 50 hoặc &gt; 120 lần/phút, huyết áp &lt; 90/60</i>																			
1.	Mạch (lần/phút)																		
2.	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																		
3.	Nhịp thở																		
4.	SpO <sub>2</sub> (%) (nếu có thể đo)																		
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																		
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																		
6.	<b>KHÔNG TRIỆU CHỨNG</b>																		
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.</i>																			
7.	Mệt mỏi																		
8.	Ho																		
9.	Ho ra đờm																		
10.	Ớn lạnh/gai rét																		
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																		
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																		
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																		
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																			

14.	Ho ra máu																					
14.	Thở dốc hoặc khó thở																					
15.	Đau tức ngực kéo dài																					
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo																					

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú: .....

## Phụ lục 04

### Các dấu hiệu cần được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời

1. Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít khi hít vào.
2. Nhịp thở
  - Người lớn: Nhịp thở  $\geq 21$  lần/phút
  - Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở:  $\geq 40$  lần/phút,
  - Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: Nhịp thở:  $\geq 30$  lần/phút(Lưu ý ở trẻ em: Đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).
3. SpO<sub>2</sub>  $\leq 95\%$  (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).
4. Mạch nhanh  $> 120$  nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.
5. Huyết áp thấp: Huyết áp tối đa  $< 90$  mmHg, huyết áp tối thiểu  $< 60$  mmHg (nếu có thể đo).
6. Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.
7. Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật
8. Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.
9. Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...
10. Mắc thêm bệnh cấp tính: Sốt xuất huyết, tay chân miệng,...
11. Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm Covid-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

## Phụ lục 05

### Bản cam kết thực hiện chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN CAM KẾT

### Thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0

Họ và tên người F0:.....

Số CMT/CCCD:..... Điện thoại: .....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:.....

Số CMT/CCCD.....Điện thoại: .....

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế): .....

.....

### I. NGƯỜI F0

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc sức khỏe tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về chăm sóc sức khỏe y tế tại nhà; tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc chăm sóc sức khỏe theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian chăm sóc sức khỏe.

3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của ngành Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện bất thường.

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình chăm sóc và điều trị theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về chăm sóc sức khỏe tại nhà.

### II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe tại nhà đối với người F0. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người F0 thực hiện đúng các yêu cầu về chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch Covid-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người F0;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện chăm sóc sức khỏe (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người F0 tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng bất thường.

6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Người ở cùng nhà không tiếp xúc với người xung quanh, không ra khỏi nhà trong thời gian người F0 chăm sóc và điều trị tại nhà; ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian chăm sóc người F0 tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng .... năm 202...

**Người F0**    **Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà**    **Tổ dân phố/thôn UBND cấp xã**